

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2025/LĐ-ST

Ngày: 22- 4 - 2025

“V/v tranh chấp yêu cầu tuyên bố Hợp
đồng lao động vô hiệu và giải quyết hậu
quả của hợp đồng vô hiệu”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Nhân

Bà Bùi Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố
Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thuỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh
Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 01/2025/TLST-LĐ
ngày 14 tháng 02 năm 2025 về việc: “tranh chấp yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động
vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số 57/2025/QĐXXST-LĐ ngày 09/4/2025, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Anh Đàm Minh Đ, sinh ngày: 23/9/1974; nơi cư trú: tổ 2,
khu 10, phường H, thành phố Hạ L, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. **Bị đơn:** Công ty TNHH một thành viên In Q; địa chỉ: Cột 5, đường Nguyễn
Văn Cừ, phường H, thành phố Hạ L, tỉnh Quảng Ninh; người đại diện theo pháp luật:
Bà Nguyễn Thị Vinh P - chức vụ: Giám đốc; có đơn xin vắng mặt.

3. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Đàm Văn M; sinh ngày: 18/02/1977; nơi cư trú: tổ 4, khu 5, phường
Việt H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có đơn xin vắng mặt.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh Q; địa chỉ: số 22, đường 25 tháng 4, phường B,
thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Xuân H -
chức vụ: Giám đốc; người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Huy T - chức vụ:
Phó Giám đốc BHXH tỉnh Quảng Ninh; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Đàm Minh Đ trình bày:

Khoảng năm 1993, anh Đàm Minh Đ mượn bằng tốt nghiệp trung học cơ sở của em trai là anh Đoàn Văn M để nộp hồ sơ học nghề điện. Sau khi học xong, anh Đ được cấp Chứng chỉ nghề điện với tên là Đoàn Văn M. Năm 2000, anh Đ sử dụng chứng chỉ trên để nộp hồ sơ xin việc vào Công ty TNHH MTV In Q. Sau một năm làm việc đến tháng 4/2001, anh Đ và Công ty TNHH MTV In Q ký kết hợp đồng lao động với tên là Đoàn Văn M. Từ đó cho đến nay anh Đ làm việc tại Công ty TNHH MTV In Q và đóng bảo hiểm dưới tên Đoàn Văn M, sinh ngày 18/02/1977, mã số bảo hiểm xã hội (viết tắt là BHXH) 2001007789.

Hợp đồng lao động ký giữa anh và Công ty TNHH MTV In Q đều mang tên Đoàn Văn M. Riêng Điều 1 của hợp đồng ghi tên Đoàn Minh Đ là vì trước khi ký hợp đồng, anh thử việc tại Công ty TNHH MTV In Q khoảng một năm và khai với Công ty tên thường gọi là Đoàn Minh Đ.

Do đó, anh Đ khởi kiện yêu cầu Toà án tuyên bố Hợp đồng lao động anh đã ký với Công ty TNHH MTV In Q dưới tên Đoàn Văn M là vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của anh theo quy định của pháp luật.

* Quá trình tố tụng, bị đơn Công ty TNHH MTV In Q trình bày:

Ngày 28/4/2001, Công ty In Quảng Ninh (nay đổi tên là Công ty TNHH MTV In Q) ký hợp đồng lao động với anh Đoàn Văn M, thời hạn 03 năm kể từ ngày 01/5/2001 đến ngày 30/4/2004. Sau khi hết hạn, anh M vẫn tiếp tục làm việc tại công ty cho đến nay. Quá trình làm việc, các quyết định điều động, nâng lương, sổ bảo hiểm xã hội đều mang tên Đoàn Văn M, sinh ngày 18/02/1977. Đầu năm 2024, Bảo hiểm xã hội tỉnh Q thông báo thông tin của anh Đoàn Văn M không có trong dữ liệu Quốc gia, không trùng với căn cước công dân số 022074008318 mang tên Đàm Minh Đ sinh ngày 23/9/1974. Lúc này, anh Đàm Minh Đ trình bày với công ty là ký hợp đồng và làm hồ sơ xin việc vào công ty dưới tên em trai là Đoàn Văn M. Để tạo điều kiện cho anh Đ được chỉnh sửa lại thông tin theo đúng tên tuổi, Công ty đồng ý yêu cầu khởi kiện của anh Đ tuyên bố Hợp đồng lao động ký giữa Công ty và anh Đoàn Văn M vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Sau khi có quyết định giải quyết của Toà án, Công ty xem xét ký lại hợp đồng lao động với anh Đ theo quy định.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày:

- Anh Đàm Văn M trình bày: theo giấy khai sinh tên của anh là Đoàn Văn M. Tại Quyết định số 440/QĐ-UB ngày 01/02/2005 của UBND tỉnh Quảng Ninh đã cải chính tên Đoàn Văn M thành Đàm Văn M. Khoảng năm 1993, anh cho anh trai là Đàm Minh Đ mượn bằng tốt nghiệp cấp 2 để đi học nghề, sau đó xin vào làm việc tại Công ty TNHH MTV In Q và đóng bảo hiểm dưới tên của anh là Đoàn Văn M. Về quá trình làm việc của anh như sau: từ năm 2004 đến năm 2009 anh làm việc tại Xí nghiệp Khe Sim thuộc Tổng Công ty Đông Bắc. Năm 2010, anh làm việc tại Doanh nghiệp tư nhân thương mại tổng hợp Lộ Vận. Đến tháng 7/2016, anh làm việc tại Công ty TNHH DVTM Điện Quang cho đến nay. Quá trình làm việc tại các công ty, anh đóng BHXH

mã số 6604043390. Việc anh Đàm Minh Đ sử dụng giấy tờ và tên anh để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH MTV In Q là không đúng, anh đồng ý yêu cầu khởi kiện của anh Đ. Do quyền lợi của anh không bị ảnh hưởng nên anh không có yêu cầu gì.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh Q trình bày:

Ông Đoàn Văn M, sinh ngày 18/02/1977, được cấp mã số BHXH: 2001007789, có thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 08/2001 đến tháng 05/2012 và từ tháng 08/2012 đến tháng 03/2025 là 23 năm 06 tháng; thời gian đóng bảo hiểm tự nguyện (viết tắt BHTN) từ tháng 01/2009 đến tháng 03/2025 là 16 năm 01 tháng tại Công ty TNHH MTV In Q, do BHXH tỉnh Quảng Ninh trực tiếp quản lý thu.

Ông Đàm Văn M, sinh ngày 18/02/1977, có thời gian đóng BHXH từ tháng 05/2004 đến tháng 09/2009; thời gian đóng BHTN từ tháng 01/2009 đến tháng 09/2009 tại Xí nghiệp Khe Sim thuộc Tổng Công ty Đông Bắc – Bộ Quốc Phòng do BHXH Bộ Quốc Phòng quản lý thu và cấp sổ BHXH số 6604043390. Có thời gian đóng BHXH, BHTN từ tháng 10/2010 đến tháng 03/2025 tại DNTN Thương mại tổng hợp Lô Vận và Công ty TNHH thương mại dịch vụ Điện Quang, do BHXH tỉnh Quảng Ninh trực tiếp quản lý thu.

Về quan điểm giải quyết vụ án, BHXH tỉnh Quảng Ninh đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Đàm Minh Đ giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn và những người liên quan có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên quan điểm đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

* Về tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử thực hiện đúng quy định tại Điều 198, Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về trình tự phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án; người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 71, 72, 73 Bộ luật Tố tụng dân sự.

* Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 17, khoản 2 Điều 19 Bộ luật Lao động năm 2012; khoản 1 Điều 15, khoản 2 Điều 16, điểm b khoản 2 Điều 20, điểm b khoản 1 Điều 49, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019; Điều 29 Luật Bảo hiểm xã hội; khoản 1, khoản 2 Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020; Công văn số 1767/LĐTBXH-BHXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động thương binh và xã hội, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: nguyên đơn anh Đàm Minh Đ khởi kiện yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động ký giữa anh (dưới tên là Đoàn Văn

M) với Công ty TNHH MTV In Q là vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Công ty TNHH MTV In Q có trụ sở tại phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp về lao động và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long theo khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vụ án theo quy định.

- Về áp dụng pháp luật: Hợp đồng lao động ký giữa anh Đàm Minh Đ (dưới tên Đoàn Văn M) và Công ty TNHH MTV In Q và Công ty TNHH MTV In Q vào năm 2001 khi Bộ luật Lao động năm 1994 có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên, Bộ luật Lao động năm 1994 không quy định về hợp đồng vô hiệu. Đến Bộ luật Lao động năm 2012 quy định về hợp đồng lao động vô hiệu, nhưng Nghị định số 44/2013/NĐ-CP ngày 10/5/2013 của Chính Phủ chỉ hướng dẫn giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu khi Thanh tra Lao động tuyên bố Hợp đồng vô hiệu. Hơn nữa, quan hệ lao động giữa anh Đ (dưới tên Đoàn Văn M) và Công ty TNHH MTV In Q vẫn đang thực hiện, nên Tòa án căn cứ quy định của Bộ luật Lao động năm 2012 và năm 2019 để giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung:

Ngày 28/4/2001, anh Đàm Minh Đ sử dụng giấy tờ mang tên anh Đoàn Văn M để ký Hợp đồng lao động với Công ty In Quảng Ninh (nay đổi tên là Công ty TNHH MTV In Q), thời hạn hợp đồng là 03 năm kể từ ngày 01/5/2001 đến 30/4/2004. Sau khi hết hạn hợp đồng, anh Đ vẫn làm việc tại Công ty, nhưng giữa hai bên không ký hợp đồng mới. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 20 Bộ luật Lao động năm 2019, Hợp đồng lao động ký giữa anh Đ (dưới tên anh M) và Công ty TNHH MTV In Q trở thành hợp đồng không xác định thời hạn.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đàm Minh Đ thấy:

Căn cứ lời khai của các đương sự cùng tài liệu chứng cứ thấy: Anh Đàm Minh Đ mượn bằng tốt nghiệp cấp 2 của anh Đoàn Văn M để xin học nghề, sau đó sử dụng chứng chỉ học nghề và các giấy tờ mang tên anh Đoàn Văn M ký hợp đồng lao động ngày 28/4/2001 với Công ty TNHH MTV In Q là vi phạm nguyên tắc trung thực, nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 17, khoản 2 Điều 19 Bộ luật Lao động năm 2012 và khoản 1 Điều 15, khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động năm 2019. Do đó, Hợp đồng lao động ký kết giữa anh Đàm Minh Đ (dưới tên Đoàn Văn M) với Công ty TNHH MTV In Q là vô hiệu toàn bộ theo quy định tại b khoản 1 Điều 50 Bộ luật Lao động năm 2012 và điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động năm 2019. Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đ.

Về giải quyết hậu quả của Hợp đồng vô hiệu: mặc dù anh Đàm Minh Đ không trung thực khi ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH MTV In Q, nhưng trên thực tế anh Đ có làm việc tại Công ty TNHH MTV In Q từ 01/5/2001, được cấp mã số BHXH: 2001007789, có thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 08/2001 đến tháng 05/2012 và từ tháng 08/2012 đến tháng 03/2025 là 23 năm 06 tháng; thời gian đóng bảo hiểm tự nguyện từ tháng 01/2009 đến tháng 03/2025 là 16 năm 01 tháng tại Công ty TNHH MTV In Q, dưới tên Đoàn Văn M. Công ty TNHH MTV In Q có quan điểm ký lại Hợp

đồng lao động với anh Đ. Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019; khoản 1, khoản 2 Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính Phủ, thì quyền, nghĩa vụ và lợi ích của anh Đàm Minh Đ được tính kể từ khi bắt đầu làm việc theo hợp đồng lao động bị tuyên bố vô hiệu. Do đó, giao cho cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh tên Đoàn Văn M, sinh ngày 18/02/1977 trên sổ sổ bảo hiểm 2001007789 thành tên Đàm Minh Đ, sinh ngày 23/9/1974. Anh Đàm Minh Đ có quyền liên hệ với Bảo hiểm xã hội tỉnh Q để làm thủ tục điều chỉnh thông tin theo quy định.

Đối với anh Đoàn Văn M từ tháng 05/2004 tham gia đóng BHXH số 6604043390. Đến ngày 01/02/2005 cải chính tên Đoàn Văn M thành Đàm Văn M và đóng bảo hiểm theo tên cải chính. Anh M có quan điểm quyền lợi của anh vẫn được đảm bảo và không có yêu cầu gì, nên không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: yêu cầu khởi kiện của anh Đàm Minh Đ được chấp nhận, nên Công ty TNHH MTV In Q phải chịu án phí theo quy định.

[4] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 17, khoản 2 Điều 19, điểm b khoản 1 Điều 50 Bộ luật Lao động năm 2012; khoản 1 Điều 15, khoản 2 Điều 16, điểm b khoản 2 Điều 20, điểm b khoản 1 Điều 49, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019; Điều 29 Luật Bảo hiểm xã hội; khoản 1, khoản 2 Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính Phủ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đàm Minh Đ:

Tuyên bố Hợp đồng lao động ngày 28/4/2001 ký kết giữa anh Đoàn Văn M (do anh Đàm Minh Đ là người ký kết) với Công ty TNHH MTV In Q là vô hiệu.

Giao cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh thông tin nhân thân tại Sổ bảo hiểm số 2001007789 từ tên Đoàn Văn M, sinh ngày 18/02/1977 thành tên Đàm Minh Đ, sinh ngày 23/9/1974, căn cước công dân số 022074008318 do Cục Trưởng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021.

Anh Đàm Minh Đ có quyền liên hệ Cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Q để làm thủ tục điều chỉnh thông tin nhân thân theo quy định.

2. Về án phí: Công ty TNHH MTV In Q phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Trả lại anh Đàm Minh Đ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 00001666 ngày 13/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của của Bộ luật Tố tụng dân sự.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh Q;
- VKSND thành phố Hạ Long;
- Chi cục THADS thành phố Hạ Long;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hiền

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Hạ Long;
- Chi cục THADS thành phố Hạ Long;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hiền

